TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/LĐ-PT
Ngày: 08-6-2021
V/v Tranh chấp về chấm dứt hợp đồng lao động.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Phương.

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Tôn.

Ông Sỹ Danh Đạt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thùy Vân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp: Bà Vũ Thị Thu Hằng – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 08/6/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 03/2020/TLPT-LĐ, ngày 31 tháng 12 năm 2020, về việc "*Tranh chấp về chấm dứt hợp đồng lao động*".

Do Bản án lao động sơ thẩm số: 01/2020/LĐ-ST ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện Châu T, tỉnh Đồng tháp bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 01/2020/QĐ-PT, ngày 28 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Đinh Ngọc Đ, sinh năm 1957 (có mặt).

Địa chỉ: ấp Tân T, xã An N, huyện Châu T, Đồng Tháp.

2. Bị đơn: Ban Quản lý công trình công cộng huyện Châu T, Đồng Tháp.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thị Thu H – Trưởng ban.

Người đại diện theo ủy quyền của bà H là ông Mai Hoàng P – Phó trưởng ban Ban Quản lý công trình công cộng huyện Châu T, Đồng Tháp (có mặt).

Địa chỉ: TL854, thị trấn Cái Tàu H, huyện Châu T, tỉnh Đồng Tháp.

4. Người kháng cáo: Ông Đinh Ngọc Đ là nguyên đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Đinh Ngọc Đ trình bày:

Quá trình công tác, làm việc của ông Đinh Ngọc Đ như sau:

- Từ tháng 3 năm 1976 đến tháng 3 năm 1986 ông Đ công tác tại các cơ quan như: Phòng Quản lý ruộng đất thuộc Ty Nông nghiệp tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng (sau tách thành Ban quản lý ruộng đất thuộc tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng), Phòng Thanh tra pháp chế của Ban quản lý ruộng đất (nay là Sở Tài nguyên Môi trường thành phố Đà Nẵng). Giai đoạn này, ông Đ chưa được giải quyết hưởng các chế độ chính sách liên quan. (Sở Tài nguyên Môi trường thành phố Đà Nẵng có công văn số 636/TSTNMT-VP ngày 01/4/2016 xác nhận).

- Từ tháng 3 năm 1986 đến tháng 7 năm 1996: ông Đ chuyển công tác và được Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành tiếp nhận, điều động về làm việc trong Nhà máy nước đá huyện Châu Thành thuộc Công ty Liên doanh Thủy sản huyện Châu Thành. Khoảng tháng 7 năm 1996, Nhà máy nước đá huyện Châu Thành giải thể, cán bộ viên chức trong nhà máy trong đó có ông Đinh Ngọc Đ phải nghỉ việc, nhưng cơ quan chủ quản là Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành không gửi các Quyết định, văn bản liên quan đến việc giải thể Nhà máy, cũng chưa giải quyết các chế độ chính sách liên quan cho cán bộ viên chức nghỉ việc trong đó có ông Đề. Ông Đề còn cho rằng trước đây bà Nguyễn Thị C là thủ quỹ của Nhà máy nước đá huyện Châu Thành có khiếu nại về việc giải quyết chính sách nhiều lần nhưng cũng chưa được cơ quan nào giải quyết.

- Đến tháng 02 năm 2002, ông Đinh Ngọc Đ được Ban quản lý dự án và phát triển quỹ đất huyện Châu Thành ký Hợp đồng lao động tiếp nhận vào làm việc.

- Đến tháng 02 năm 2014, Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành điều chuyển ông Đinh Ngọc Đ đến làm việc tại Ban quản lý công trình công cộng huyện Châu Thành theo công văn số 404/UBND-NCngày 19/02/2014. Ngày 01/01/2015 Ban quản lý công trình công cộng huyện Châu Thành ký hợp đồng lao động không thời hạn số 1D/HĐLV với ông Đinh Ngọc Đ.

- Ngày 06 tháng 06 năm 2017, ông Đinh Ngọc Đ gửi đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động do đã 60 tuổi.

- Ngày 31 tháng 07 năm 2017, Ban quản lý công trình công cộng ban hành Thông báo số 01/TB-BQLCTCC ngày 31/7/2017 về việc chấm dứt Hợp đồng lao động đối với ông Đinh Ngọc Đ là viên chức của Ban Quản lý công trình công cộng huyện Châu T.

- Đến tháng 09 năm 2017, ông Đ nhận được Quyết định số 30/QĐ-BQLCTCC của Ban Quản lý công trình công cộng huyện Châu T về việc chấm dứt Hợp đồng lao

động đối với ông Đinh Ngọc Đ.

- Đến tháng 12 năm 2017, ông Đ nhận được Quyết định số 8027/QĐ-SLĐTBXH-TCTN ngày 12/12/2017 về việc hưởng trợ cấp thất nghiệp của Sở LĐTBXH tỉnh Đồng Tháp, và ông Đ đã nhận trợ cấp thất nghiệp từ ngày 15/12/2017 đến ngày 14/8/2018 là 08 tháng x 2.484.120 đồng = 19.872.960 xong.

- Còn tiền trợ cấp thôi việc thì ông Đ chưa nhận vì ông Đ không đồng ý với Quyết định số 30/QĐ-BQLCTCC ngày 19/9/2017 của Ban quản lý công trình công cộng huyện Châu Thành về việc chấm dứt Hợp đồng lao động đối với ông Đinh Ngọc Đ, trong khi ông đủ điều kiện để được hưởng chế độ hưu trí nên phải ra Quyết định cho ông được hưởng chế độ hưu trí để tính bảo hiểm xã hội.

Nay ông Đ cho rằng ông có thời gian công tác liên tục trước ngày 01/01/1995 nên phải được tính vào thời gian tham gia bảo hiểm xã hội và được hưởng lương hưu theo chế độ, do đó ông Đ yêu cầu hủy hoặc thu hồi Quyết định về việc chấm dứt hợp đồng lao động số 30/QĐ-BQLCTCC ngày 19/9/2017 của Ban Quản lý công trình công cộng huyện Châu Thành và yêu cầu Ban Quản lý công trình công cộng huyện Châu T ra quyết định cho ông Đinh Ngọc Đ được nghỉ hưu và hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, ông Đinh Ngọc Đ không yêu có cầu gì đối với cơ quan Bảo hiểm xã hội và không yêu cầu thu thập thêm chứng cứ từ bà Nguyễn Thị C (là một trong những người bị nghỉ việc cùng với ông Đ).

Bị đơn Ban Quản lý công trình công cộng huyện Châu T trình bày:

Ban Quản lý công trình công cộng huyện Châu T được thành lập theo Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 06/01/2014 của Ủy ban nhân dân huyện Châu T, tỉnh Đồng Tháp, là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện Châu T, có tài khoản và con dấu riêng, tổ chức và hoạt động theo quy định pháp luật.

Năm 2014, Ủy ban nhân dân huyện Châu T có công văn số 404/UBND-NC ngày 19/02/2014 về việc phê duyệt danh sách viên chức, người lao động Ban Quản lý công trình công cộng huyện Châu T, trong đó có ông Đinh Ngọc Đ.

Ngày 01 tháng 01 năm 2015, bà Lê Thị Thu H, Trưởng Ban Quản lý công trình công cộng huyện Châu T đã ký Hợp đồng lao động số 1D/HĐLV với ông Đinh Ngọc Đ, nội dung hợp đồng ghi ông Đinh Ngọc Đ công tác, làm việc tại Ban Quản lý công trình công cộng huyện Châu T theo hợp đồng làm việc không xác định thời hạn với chức vụ, chức danh là viên chức, tổ trưởng công ích.

Ngày 06/6/2017, ông Đinh Ngọc Đ có đơn xin chấm dứt Hợp đồng lao động gửi

lãnh đạo Ban Quản lý công trình công cộng huyện Châu T, thời điểm xin chấm dứt hợp đồng: từ ngày 20/10/2017, lý do: đủ 60 tuổi, hết độ tuổi lao động.

Căn cứ đơn đề nghị và sổ bảo hiểm xã hội của ông Đ, Ban Quản lý công trình công cộng huyện Châu T đã có Tờ trình số 247/TTr-NV ngày 10/7/2017 gửi Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành. Ngày 13/07/2019, Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành đã có công văn số 2321/UBND-NC cho ý kiến chấm dứt Hợp đồng lao động đối với ông Đinh Ngọc Đ.

Trên cơ sở đó, căn cứ vào thông tin của Sổ bảo hiểm xã hội cấp cho ông Đinh Ngọc Đ, Hợp đồng lao động ngày 01/01/2015, các chế độ tiền lương đã chi trả cho ông Đ. Ban Quản lý công trình công cộng huyện Châu Thành ban hành: Thông báo số 01/TB-BQLCTCC ngày 31/7/2017 về việc chấm dứt Hợp đồng lao động đối với viên chức, Quyết định số 30/QĐ-BQLCTCC ngày 19/9/2017 về việc chấm dứt Hợp đồng lao động đối với ông Đinh Ngọc Đ, Giấy thôi trả lương số 88/BQLCTCC ngày 01/11/2017 và các văn bản liên quan khác giải quyết chế độ, chính sách cho ông Đinh Ngọc Đ khi chấm dứt Hợp đồng lao động.

Ông Đinh Ngọc Đ không đồng ý với Quyết định số 30/QĐ-BQLCTCC ngày 19/9/2017 nên có đơn khiếu nại gửi lên Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Đối với việc ông Đinh Ngọc Đ nghỉ việc trước năm 1997: thì ông Đ có được giải quyết chính sách chế độ bảo hiểm xã hội liên quan hay không, cơ quan nào giải quyết thì Ban Quản lý công trình công cộng huyện Châu T không quản lý nên không biết.

Nay Ban Quản lý công trình công cộng huyện Châu T không đồng ý với yêu cầu của ông Đinh Ngọc Đ, vì Ban Quản lý công trình công cộng huyện Châu T ra Quyết định số 30/QĐ-BQLCTCC ngày 19/9/2017 chấm dứt Hợp đồng lao động đối với ông Đinh Ngọc Đ là đúng với quy định của Luật viên chức.

Bản án sơ thẩm số 01/2020/LĐ-ST ngày 15/10/2020 của Toà án nhân dân huyện Châu tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông Đinh Ngọc Đ về việc yêu cầu hủy, thu hồi Quyết định số 30/QĐ-BQLCTCC ngày 19/9/2017 về việc chấm dứt Hợp đồng lao động đối với ông Đinh Ngọc Đ, của Ban Quản lý công trình công cộng huyện Châu T ban hành.

Về án phí lao động sơ thẩm: Ông Đinh Ngọc Đ được miễn nộp án phí lao động sơ thẩm.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ông Đinh Ngọc Đ kháng cáo yêu cầu sửa bản án lao động sơ thẩm số: 01/2020/LĐ-ST ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Châu T, tỉnh Đồng Tháp. Yêu cầu sửa Quyết định hoặc hủy Quyết định số 30 để ông Đ được hưởng chế độ hưu.

- Yêu cầu đưa Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành tham gia vụ án để làm rõ trách nhiệm của UBND huyện về việc giải quyết chế độ chính sách cho ông Đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Ông Đinh Ngọc Đ nguyên đơn giữ nguyên nội dung khởi kiện và kháng cáo, cùng yêu cầu Tòa phúc thẩm xử sửa án sơ thẩm, buộc Ban quản lý công trình công cộng huyện Châu T hủy hoặc thu hồi quyết định số 30 về chấm dứt hợp đồng lao động hưởng trợ cấp thôi việc, để ra quyết định mới cho ông Đ được nghĩ hưu.

Ban quản lý công trình công cộng huyện Châu T giữ nguyên ý kiến đã trình bày, khẳng định quyết định số 30 chấm dứt hợp đồng lao động cho ông Đ hưởng trợ cấp là đúng, yêu cầu Tòa án Tỉnh xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh đã phát biểu về tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đều chấp hành đúng quy định của pháp luật; về nội dung Viện kiểm sát nhận định và đề nghị không chấp nhận kháng cáo của ông Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nội dung khởi kiện, cũng như nội dung kháng cáo của ông Đ cùng có yêu cầu Ban quản lý công trình công cộng huyện Châu T hủy hoặc thu hồi quyết định số 30/QĐ-BQLCTCC ngày 19/9/2017 (Quyết định 30), để ra quyết định mới cho ông Đ được nghỉ hưu, hưởng lương hưu, nhưng việc nghỉ hưu hưởng lương hưu là có liên quan trực tiếp đến việc đóng bảo hiểm xã hội của ông Đ và cơ quan Bảo hiểm xã hội, nhưng ông Đ không có yêu cầu gì đối với Bảo hiểm xã hội và không khởi kiện cơ quan Bảo hiểm xã hội, nên Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét giải quyết, do đó Tòa phúc thẩm không có căn cứ để giải quyết phúc thẩm nội dung yêu cầu này.

[2] Riêng đối với Quyết định số 30 về chấm dứt hợp đồng lao động, hưởng trợ cấp thôi việc, tòa sơ thẩm đã giải quyết, nay ông Đ kháng cáo, nhưng không đưa ra được tình tiết, nội dung,tài liệu, chứng cứ nào mới, nên không có cơ sở

chấp nhận kháng cáo; quyết định của bản án sơ thẩm là phù hợp theo Điều 45, 46 Luật Viên chức; Điều 36 Luật lao động; Điều 54 và Điều 108 của Luật BHXH(2014) quy định về trường hợp và điều kiện chấm dứt hợp đồng lao động khi đủ tuổi lao động (60 tuổi) được hưởng trợ cấp hoặc được nghỉ hưu, vì vậy phải giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ chấp nhận.

[4] Do không được chấp nhận kháng cáo, nên người kháng cáo phải chịu án phí phúc thẩm, nhưng do ông Đ là người cao tuổi, có đơn xin miễn, nên được miễn nộp tiền án phí.

[5] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dung: Điều 45 Luật Viên chức; Điều 36 Bộ luật lao động và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Đinh Ngọc Đ; giữ nguyên Bản án lao động sơ thẩm số 01/2020/LĐ-ST ngày 15/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Châu T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Không chấp nhận yêu cầu của ông Đinh Ngọc Đ về yêu cầu hủy hoặc thu hồi Quyết định số 30/QĐ-BQLCTCC ngày 19/9/2017 của Ban quản lý công trình công cộng huyện Châu T, về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông Đinh Ngọc Đ.

3. Về án phí lao động: Ông Đinh Ngọc Đ được miễn nộp tiền án phí sơ thẩm và phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi

hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- TAND huyện Châu T;
- CCTHADS huyện Châu T;
- Phòng KTNV-THA TAND Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Bùi Văn Phương